

Số: 06 CT/HĐQT

Lai Châu, ngày 03 tháng 04 năm 2017

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017

Về việc tăng vốn và phương án phát hành cổ phần riêng lẻ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Nghị quyết số: 16/NQ – ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 7.02, về việc tiếp tục triển khai đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi.
- Căn cứ Nghị quyết số 19 CT/NĐ-HĐQT ngày 30/9/2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 về việc: Thông qua chủ trương đầu tư thi công Dự án thủy điện Nậm Thi 2.
- Căn cứ quy định của Bộ công thương về việc đảm bảo vốn chủ sở hữu của chủ đầu tư trong công tác đầu tư xây dựng dự án và đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư.
- Căn cứ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lai Châu, về việc huy động và chứng minh vốn tự có để đối ứng vay vốn tín dụng dài hạn đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 2 và xem xét hồ sơ vay vốn của dự án Nậm Thi 1.
- Căn cứ Tổng mức đầu tư điều chỉnh của Dự án thủy điện Nậm Thi.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 7.02

Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 báo cáo thực trạng vốn chủ sở hữu của Công ty đến thời điểm hiện tại và Tổng vốn cần có để thực hiện đầu tư xây dựng dự án thủy điện Nậm Thi ( Bao gồm Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2 ) như sau:

#### A. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ.

##### I. Thực trạng vốn chủ sở hữu của Công ty đến thời điểm hiện tại như sau:

Đến 31/12/2016 Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 đang có cơ cấu vốn chủ sở hữu và những thay đổi về vốn làm giảm vốn chủ sở hữu như sau:

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Diễn giải	Giá trị	Ghi chú
1	<b>Vốn chủ sở hữu đến 31/3/2016</b>	<b>56.019.502</b>	
	- Vốn điều lệ	60.000.000	
	- Quỹ đầu tư phát triển	1.006.373	
	- Quỹ dự phòng tài chính	642.712	
	- Lợi nhuận chưa phân phối	(5.629.582)	
2	<b>Vốn chủ sở hữu đã sử dụng và SXKD lỗ</b>	<b>6.958.811</b>	
	- Đầu tư tài chính dài hạn	1.598.000	
	- Mua sắm TSCĐ	148.795	GT còn lại TSCĐ

	- Giá trị sản lượng dở dang bị lỗ Trong đó: + Thủy điện Sứ Pán II + Thủy điện Bản Chát	5.212.016 3.763.091 1.448.925	
<b>3</b>	<b>Vốn chủ sở hữu còn lại ( 1-2)</b>	<b>49.060.691</b>	

Vốn chủ sở hữu của Công ty theo sổ sách đến thời điểm hiện tại là: **49.060.691.000 đồng**, trong đó số vốn đã đầu tư vào Dự án Nậm Thi 2 đến 31/3/2017 là: **28.624.251.000 đồng** ( Chi tiết báo tình hình thực hiện đầu tư kèm theo ).

Số vốn số vốn chủ sở hữu đã sử dụng vào công tác sản xuất kinh doanh xây lắp tại các công trình nhận thầu thi công Thủy điện Sứ Pán II, thủy điện Bản Chát cũng đang bị tổn động rất lớn, thời gian thu hồi vốn rất chậm do chủ đầu tư thiếu vốn, dẫn đến rất thiếu vốn để tiếp tục triển khai công tác đầu tư.

Như vậy đến thời điểm hiện tại vốn chủ sở hữu của Công ty còn chưa đủ để phục vụ công tác đầu tư cho dự án thủy điện Nậm Thi 2, đồng thời chưa có vốn đối ứng cho dự án thủy điện Nậm Thi 1. Vì vậy Công ty phải tiến hành tăng vốn điều lệ để đáp ứng vốn cho công tác đầu tư xây dựng hoàn thành dự án.

## II. Tổng mức đầu tư của 02 dự án Nậm Thi 2 và Nậm Thi 1:

Toàn bộ 02 dự án Nậm Thi đã tạm dừng thi công từ năm 2011 do khó khăn suy thoái của nền kinh tế cả nước nói chung và của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 nói riêng. Quý 4 năm 2015 dự án triển khai lại theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đồng thời điều chỉnh lại một phần thiết kế lòng hồ khu đầu mối đập Nậm Thi 2 để tăng hiệu quả của dự án, xin điều chỉnh lại quy hoạch và lập lại tổng mức đầu tư.

### II.1 - Dự án thủy điện Nậm Thi 2

Tổng mức đầu tư điều chỉnh 2016:

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Diễn giải	Giá trị	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>263.166.842</b>	
	- Tổng các khoản chi phí đầu tư trước thuế	229.553.342	
	- Lãi vay trong quá trình đầu tư	12.343.047	Vay NH
	- Thuế VAT	21.270.453	
<b>2</b>	<b>Tổng vốn cần có để thực hiện đầu tư</b>	<b>241.896.389</b>	
	- Vốn tự có của chủ đầu tư ( 30%)	72.568.916	
	- Vốn đề nghị vay Ngân hàng (70%)	169.327.472	

**1 – Phần vốn dự kiến đề nghị vay Ngân hàng: 169.327.000.000 đồng.** Hiện tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Lai Châu đã ký hợp đồng tín dụng cho vay theo tổng mức đầu tư lập năm 2010 và được Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu cấp phép đầu tư ngày 30 tháng 9 năm 2010 là: **126.070.000.000 đồng**. Số còn lại sẽ đề nghị Ngân hàng Đầu tư và PT Lai Châu xem xét cho vay bổ xung khi có Tổng mức đầu tư điều chỉnh được phê duyệt và cấp phép đầu tư của tỉnh Lai Châu.

**2 – Phần vốn tự có của chủ đầu tư:** Đến thời điểm hiện tại vốn tự có của Công ty chưa đủ đối ứng để vay vốn dài hạn tại Ngân hàng phục vụ việc đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 2. Số vốn tự có còn thiếu phải huy động tăng vốn cho dự án Nậm Thi 2 là:

$$( 72.568.916.000 - 49.060.691.000 ) = 23.508.225.000 \text{ đồng}$$

## II.2 - Tổng mức đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 1:

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Diễn giải	Giá trị	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>308.129.150</b>	
	- Tổng các khoản chi phí đầu tư trước thuế	269.521.668	
	- Lãi vay trong quá trình đầu tư	13.436.644	
	- Thuế VAT	25.170.836	
<b>2</b>	<b>Tổng vốn cần có để thực hiện đầu tư</b>	<b>282.958.312</b>	
	- Vốn tự có của chủ đầu tư ( 30%)	84.887.493	
	- Vốn dự kiến vay Ngân hàng (70%)	198.070.817	

Dự án Nậm Thi 1 chưa có vốn đối ứng của chủ đầu tư.

Tổng số vốn tự có ( 30%) của chủ đầu tư để phục vụ đầu tư của cả 02 dự án là:

$$( 72.568.916.000 + 84.887.493.000 ) = 157.456.409.000 \text{ đồng ( làm tròn số )}$$

Số vốn tự có còn phải huy động để thực hiện đầu tư xây dựng cho toàn bộ 02 dự án Nậm Thi 2 và Nậm Thi 1 là:

$$( 157.456.409.000 - 49.060.691.000 ) = 108.395.718.000 \text{ đồng}$$

### III. Dự kiến kế hoạch và thời gian tăng vốn:

Năm 2017 căn cứ trên tiến độ kế hoạch thực hiện đầu tư của hai dự án ( Nậm Thi 2 và Nậm Thi 1 ), để đảm bảo có đủ vốn phục vụ triển khai thi công, số vốn tự có cần huy động tăng vốn là: **108.395.718.000 đồng**. Cụ thể:

**1 – Kế hoạch tăng đợt 1 là: 60.000.000.000 đồng, trong đó:**

+ Dự án Nậm Thi 2 tăng đủ số vốn còn thiếu để đầu tư hoàn thành dự án:

$$( 72.568.916.000 - 49.060.691.000 ) = 23.508.225.000 \text{ đồng}$$

+ Dự án Nậm Thi 1 tăng với số vốn là:

$$( 60.000.000.000 - 23.508.225.000 ) = 36.491.775.000 \text{ đồng}$$

Số vốn tăng đợt 1 cho Dự án Nậm Thi 1 tập trung cho công tác hoàn thiện hồ sơ pháp lý của dự án, lập hồ sơ thiết kế cơ sở, công tác đền bù giải phóng mặt bằng, và thi công một số hạng mục công trình phụ trợ, ...

Thời gian tăng vốn đợt 1: Quý 2/2017

**2 – Kế hoạch tăng vốn đợt 2:** Tăng đủ số vốn còn lại để thực hiện đầu tư xây dựng hoàn thành dự án Nậm Thi 1 là:

$$( 108.395.718.000 - 60.000.000.000 ) = 48.395.718.000 \text{ đồng}$$

Thời gian tăng vốn đợt 2 dự kiến: Quý I/2018

### B. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN VÀ PHÁT HÀNH CỔ PHẦN RIÊNG LẺ

Do điều kiện thực tế của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 và các quy định của Luật chứng khoán do vậy Công ty chỉ được tăng vốn theo phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ

**1. Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông

**2. Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/ 01cổ phiếu

**3. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 10.840.000 ( Mười triệu, tám trăm bốn mươi nghìn ) cổ phiếu

**4. Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 108.400.000.000 đồng ( Một trăm linh tám tỷ, bốn trăm triệu đồng )**

**5. Đối tượng phát hành:** Cổ phần chào bán trong đợt phát hành riêng lẻ này sẽ được chào bán cho dưới 100 nhà đầu tư thuộc các đối tượng sau

- Các cổ đông chiến lược, các cán bộ chủ chốt của Công ty, công ty mẹ, CBCNV trong Công ty, các cổ đông hiện hữu của Công ty có nhu cầu.

- Các nhà đầu tư khác được lựa chọn trên cơ sở thỏa mãn một hoặc một số tiêu chí sau:

+ Các nhà đầu tư bày tỏ thiện chí hợp tác trong quá trình đàm phán việc mua bán cổ phiếu, đồng thời có năng lực tài chính, đảm bảo sẽ thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo quy định;

+ Các nhà đầu tư có chiến lược và văn hóa kinh doanh phù hợp, không có xung đột về lợi ích với chiến lược phát triển của Công ty và thể hiện cam kết gắn bó lợi ích với sự phát triển của Công ty;

+ Các nhà đầu tư có đóng góp quan trọng vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**6. Phương thức phát hành:** Chào bán riêng lẻ (dưới 100 nhà đầu tư)

**7. Xử lý số cổ phiếu không phân phối hết phát sinh (nếu có)**

Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu không được các nhà đầu tư dự kiến đăng ký mua hết (nếu có) HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần phát hành theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

**8. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu, dự kiến là 108.400.000.000 đồng sẽ được sử dụng đầu tư xây dựng dự án thủy điện Nậm Thi 2 và Nậm Thi 1.

**9. Thời gian thực hiện dự kiến:** Quý II/2017 tăng vốn đợt 1: 60.000.000.000 đồng; Quý I năm 2018 tăng vốn đợt 2: 48.400.000.000 đồng

**10. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn thời điểm thực hiện kế hoạch tăng vốn, lựa chọn danh sách các nhà đầu tư, phân phối số lượng cổ phần cho các cổ đông và thực hiện các công việc cần thiết nhằm triển khai thực hiện, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.02. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Lưu VP/HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Bút**